

Bài 2.8: Thuật toán sinh

- ✓ Tổng quan thuật toán
- ✓ Thuật toán tổng quát
- ✓ Ví dụ minh họa



Tổng quan thuật toán

- Thuật toán sinh là thuật toán được sử dụng để giải tập các bài toán thỏa mãn 2 điều kiện:
- Thứ nhất: xác định được thứ tự trên tập các cấu hình cần liệt kê của bài toán. Trong đó ta biết được cấu hình đầu, cuối.
- Thứ hai: từ một cấu hình có được, ta xây dựng được thuật toán để sinh ra cấu hình kế tiếp.



Thuật toán tổng quát

- > Sau đây là thuật toán sinh tổng quát:
- ➤ B1: khởi tạo cấu hình đầu tiên.
- > B2: lặp chừng nào chưa tới cấu hình cuối cùng.
 - > B2.1: đưa ra cấu hình hiện tại.
 - ➤ B2.2: sinh cấu hình kế tiếp.



Ví dụ 1

- ➤ Sinh xâu nhị phân độ dài n.
- ightharpoonup Xâu nhị phân B = $\{b_1, b_2, ..., b_n\}$; trong đó b_i có giá trị 0 hoặc 1 và i nằm trong đoạn [1, n] được gọi là xâu nhị phân độ dài n.
- Với n = 4 ta có 2⁴ xâu thỏa mãn bắt đầu từ 0000, 0001, 0010, ... đến 1111.



Ví dụ 2

- Duyệt các hoán vị của tập n số nguyên 1, 2, ..., n.
- Mỗi hoán vị của tập trên là 1 cách sắp xếp có thứ tự của 1, 2, ..., n.
- ➤ Với số tự nhiên n, ta có n! hoán vị các giá trị từ 1 đến n.
- ➤ Ví dụ với n = 3 ta có 3! = 6 hoán vị: (1, 2, 3), (1, 3, 2), (2, 1, 3), (2, 3, 1), (3, 1, 2), (3, 2, 1).



Ví dụ 3

- > Tìm tất cả các tổ hợp chập k của n phần tử từ 1 đến n.
- Ở đây, mỗi tập con k phần tử của tập n phần tử (1, 2, ..., n) là một tập con có k phần tử khác nhau.
- ightharpoonupVí dụ n = 5, k = 3 ta có C_n^k tập con sau: (1, 2, 3), (1, 2, 4), (1, 2, 5), (1, 3, 4), (1, 3, 5), (1, 4, 5), (2, 3, 4), (2, 3, 5), (2, 4, 5), (3, 4, 5).



Nội dung tiếp theo

Thuật toán sinh xâu nhị phân kế tiếp